

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần : Phương Pháp Giám Định Côn Trùng Hại Cây Trồng (Diagnostics of Agricultural Insect Pests)

- Mã số học phần : NS308
- Số tín chỉ học phần : 2 tín chỉ
- Số tiết học phần : 20 tiết lý thuyết, 20 tiết thực hành.

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn : Bảo Vệ Thực Vật
- Khoa/Viện/Trung tâm/Bộ môn: Nông Nghiệp và Sinh Học Ứng Dụng

3. Điều kiện tiên quyết: NN178, NS301.

4. Mục tiêu của học phần:

4.1. Kiến thức:

- 4.1.1. Nắm vững được kiến thức về điều tra, khảo sát, thu mẫu, xử lý mẫu, xác định và bảo quản mẫu của côn trùng gây hại.
- 4.1.2. Nắm vững được đặc điểm hình thái, ký chủ và triệu chứng gây hại chuyên biệt của các họ côn trùng trong các bộ Coleoptera, Lepidoptera, Hemiptera, Homoptera, Diptera, Orthoptera, Thysanoptera và Hymenoptera.
- 4.1.3. Nắm vững kỹ thuật định danh côn trùng gây hại bằng khóa phân loại.

4.2. Kỹ năng:

- 4.2.1. Trình độ tiếng Anh và tin học đủ để tìm kiếm, đọc và tham khảo các tài liệu chuyên môn cũng như xây dựng các văn bản, biểu mẫu thuyết minh, thuyết trình về môn học.
- 4.2.2. Kỹ năng học tập theo nhóm và chủ động tổ chức nhóm học tập; kỹ năng thuyết trình trước đám đông.
- 4.2.3. Tổng hợp, phân tích, so sánh và đánh giá để đưa kết luận giám định chính xác đối với côn trùng trên gây hại trên cây lúa, cây ăn trái, rau màu, cây công nghiệp và cây hoa kiểng.
- 4.2.4. Vận dụng một cách sáng tạo kiến thức của học phần, kết hợp với kiến thức của các học phần khác, để xây dựng được chương trình quản lý các loài côn trùng gây hại cây trồng quan trọng.
- 4.2.5. Kỹ năng tự học tự phát triển kiến thức của học phần trên cơ sở đã được giảng dạy lý thuyết và thực hành.

4.3. Thái độ:

- 4.3.1. Thái độ nghiêm túc, tinh thần đam mê nghiên cứu và cầu thị đối với kiến thức của học phần.

4.3.2. Có tinh thần trách nhiệm công dân, vận dụng kiến thức đã học để phát triển bản thân và hỗ trợ cộng đồng.

4.3.3. Tinh thần tự học, tự phát triển nghề nghiệp.

5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Học phần Phương Pháp Giám Định Côn Trùng Hại Cây Trồng cung cấp cho sinh viên các ngành Bảo Vệ Thực Vật, Khoa học Cây Trồng, Nông Học, Công Nghệ Giống Cây Trồng, Kỹ Thuật Nông Nghiệp và Nông Nghiệp kiến thức về giám định sự gây hại của côn trùng trên cây trồng để làm cơ sở cho việc tìm kiếm thông tin và xây dựng các giải pháp quản lý phù hợp.

6. Cấu trúc nội dung học phần:

6.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
Chương 1. Mở đầu			
1.1.	Tổng quan về phân loại côn trùng	1	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.2.4; 4.25
1.2.	Vai trò và ý nghĩa của phân loại côn trùng trong quản lý các loài côn trùng gây hại	1	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.2.4; 4.25
Chương 2. Thu thập, xử lý và bảo quản mẫu côn trùng			
2.1.	Dụng cụ thu thập mẫu côn trùng	1,0	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.2.4; 4.25
2.2.	Các hình thức thu thập mẫu côn trùng.	2,0	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.2.4; 4.25
2.3.	Xử lý mẫu côn trùng	2,0	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.2.4; 4.25
2.4.	Bảo quản mẫu côn trùng.	1,0	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.2.4; 4.25
Chương 3. Đặc điểm hình thái và gây hại của các Bộ côn trùng gây hại phổ biến			
3.1.	Bộ Cánh cứng (Coleoptera).	1,5	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.1.4; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.2.4; 4.25
3.2.	Bộ Cánh vảy (Lepidoptera).	1,5	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.1.4; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.2.4; 4.25
3.3.	Bộ Hai cánh (Diptera).	1,5	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.1.4; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.2.4; 4.25
3.4.	Bộ Cánh nửa cứng (Hemiptera).	1,5	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.1.4; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.2.4; 4.25
3.5.	Bộ cánh đều (Homoptera).	1,5	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.1.4; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.2.4;

		4.25
3.6. Bộ Cánh thẳng (Orthoptera)	1,5	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.1.4; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.2.4; 4.25
3.7. Bộ Cánh to (Thysanoptera).	1,5	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.1.4; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.2.4; 4.25
3.8. Bộ Cánh màng (Hymenoptera).	1,5	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.1.4; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.2.4; 4.25

6.2. Thực hành

Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
Bài 1. Thu thập, xử lý và bảo quản mẫu côn trùng		
1.1. Thu thập mẫu	5	4.1.2; 4.1.3
1.2. Xử lý mẫu	3	4.1.2; 4.1.3
1.3. Bảo quản mẫu	2	4.1.2; 4.1.3
Bài 2. Giám định mẫu côn trùng gây hại		
2.1. Giám định ký chủ của mẫu côn trùng gây hại	5	4.1.2; 4.1.3
2.2. Định danh mẫu côn trùng gây hại	5	4.1.2; 4.1.3

7. Phương pháp giảng dạy:

- Thuyết trình.
- Thảo luận nhóm.
- Động não.
- Nghiên cứu tình huống.

8. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Đến lớp lý thuyết và thực hành đúng giờ.
- Trật tự, nghiêm túc và chủ động trong giờ học.
- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia đầy đủ 100% giờ thực hành/thí nghiệm/thực tập và có báo cáo kết quả.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/ bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

9.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Điểm chuyên cần	Số tiết tham dự học/tổng số tiết	5%	4.2.2; 4.2.5
2	Điểm bài tập	Số bài tập đã làm/số bài tập được giao	5%	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.2.1;

				4.2.3; 4.2.4; 4.25
3	Điểm bài tập nhóm	- Báo cáo/thuyết minh/... - Được nhóm xác nhận có tham gia	10%	4.2.2; 4.2.3; 4.2.4; 4.25
4	Điểm thực hành/ thí nghiệm/ thực tập	- Báo cáo/kỹ năng, kỹ xảo thực hành/.... - Tham gia 100% số giờ	20%	4.1.2; 4.1.3; 4.2.4
5	Điểm kiểm tra giữa kỳ	- Thi trắc nghiệm (30 phút)	10%	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.2.4; 4.25
6	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi trắc nghiệm (90 phút) - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết và 100% giờ thực hành - Bắt buộc dự thi	50%	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.2.4; 4.25

9.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

10. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu

Số đăng ký cá biệt

- [1] Giáo trình côn trùng đại cương / Nguyễn Thị Thu Cúc.- Cần Thơ: Trường Đại học Cần Thơ, 2004.- 247 tr., 27 cm.- 595.7/ C506 MOL.063244,
MOL.063245,
- [3] Nguyễn Văn Huỳnh và Lê Thị Sen, 2013. Côn Trùng Gây Hại Cây Trồng. *Nhà Xuất Bản Nông Nghiệp*.
- [4] Lê Văn Vàng, Lăng Cảnh Phú và Phạm Kim Sơn. Bài giảng học phần Côn trùng hại cây trồng.
- [5] Nguyễn Thị Thu Cúc, 2000. Côn Trùng và Nhện Gây Hại Cây Ăn Trái Vùng Đồng Bằng Sông Cửu Long và Biện Pháp Phòng Trị. *Nhà Xuất Bản Nông Nghiệp*.
- [6] Lê Văn Vàng. Bài giảng học phần Phương Pháp Giám Địch Côn Trùng Hại Cây Trồng.
- [7] Kỷ yếu Hội Nghị Côn Trùng Học Quốc Gia. *Nhà Xuất Bản Nông Nghiệp*.
- [8] Journal of Systematic Entomology.

11. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1	Chương 1: Mở đầu 1.1. Tổng quan về phân loại côn trùng 1.2. Vai trò và ý nghĩa của phân loại côn trùng trong quản lý các loài côn trùng gây hại	2		- Nghiên cứu trước: +Tài liệu [6]: nội dung từ trang 1 – trang 15.
2	Chương 2: Thu thập, xử lý và bảo quản mẫu côn trùng 2.1. Dụng cụ thu thập mẫu côn trùng. 2.2. Các hình thức thu thập mẫu côn trùng. 2.3. Xử lý mẫu côn trùng. 2.4. Bảo quản mẫu côn trùng.	6	10	- Nghiên cứu trước: +Tài liệu [6]: nội dung từ trang 16 – trang 70; tìm kiếm và tham khảo các thông tin liên quan trong các tài liệu [7] và [8]. - Làm bài tập theo nhóm: Thu thập, xử lý, định danh và bảo quản mẫu côn trùng. - Làm phúc trình thực hành.
3	Chương 3. Đặc điểm hình thái và gây hại của các Bộ côn trùng gây hại phổ biến 3.1. Bộ Cánh cứng (Coleoptera). 3.2. Bộ Cánh vảy (Lepidoptera). 3.3. Bộ Hai cánh (Diptera). 3.4. Bộ Cánh nửa cứng (Hemiptera). 3.5. Bộ cánh đều (Homoptera). 3.6. Bộ Cánh thẳng (Orthoptera) 3.7. Bộ Cánh tơ (Thysanoptera). 3.8. Bộ Cánh màng (Hymenoptera).	2	10	- Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung từ trang 125 – trang 191; tài liệu [6]: nội dung từ trang 71 – 161. - Làm phúc trình thực hành. - Kiểm tra giữa kỳ (trắc nghiệm, 20 phút). - Thi kết thúc học phần (trắc nghiệm 60 phút).

Cần Thơ, ngày ... tháng 4 năm 2014

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA/GIÁM ĐỐC VIỆN/
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM

TRƯỞNG BỘ MÔN